TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN,** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc
Số:80/2018/QĐST-HNGĐ	*Bỉm sơn, ngày 25 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:128/2018/TLST- HNGĐ ngày 31/8/2018 về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Anh Tống Văn H - sinh năm 1981

Trú quán: xóm A, ph- ờng B, thị xã B, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Lê Thị N - sinh năm 1984

Trú quán: Xóm S, ph- ờng Đ, thị xã B, tỉnh T

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84/ Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 6, Điểm a khoản 5 Điều 27; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và Biên bản hòa giải ngày 17 tháng 9 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ương sự đ- ợc ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ương sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tống Văn Hùng và chị Lê Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ương sự cụ thể nh- sau:

- Về hôn nhân: Anh Tống Văn H và chị Lê Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung: Cháu đầu tên là Tống Thị Ph- ơng T(nữ) sinh ngày 29/5/2009, cháu thứ hai tên là Tống Thị Thanh X(nữ) sinh ngày 03/5/2011. Vợ chồng thỏa thuận giao 2 cháu T và cháu X cho chị Lê Thị N trực tiếp nuôi d- ỡng, chăm sóc giáo dục 2 cháu đến tuổi thành niên. Anh Tống Văn H không phải cấp d- ỡng nuôi con chung.

Anh H đ- ợc quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị Nhàn Anh không đ- ợc quyền ngăn cản.

Vì quyền lợi của con cái khi cần thiết các đ- ơng sự có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp d- ỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung của vợ chồng:** Vợ chồng không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Tống Văn H và chị Lê Thị N mỗi ng- ời phải nộp 75.000đ (bảy m- ơi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận anh H nộp thay án phí ly hôn sơ thẩm cho chị N đ- ợc trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí anh H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bỉm sơn theo Biên lai thu số:AA/2017/0000719 ngày 31/8/2018. Nh- vậy, anh H và chị N đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Hùng đ- ợc nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Đ- ơng sự;
- Viện kiểm sát ND thị xã Bỉm sơn
- UBND ph- ờng Đông Sơn(2008);
- Chi cục thi hành án; **L- U THỊ LAN**
- L- u Hồ sơ vụ án.